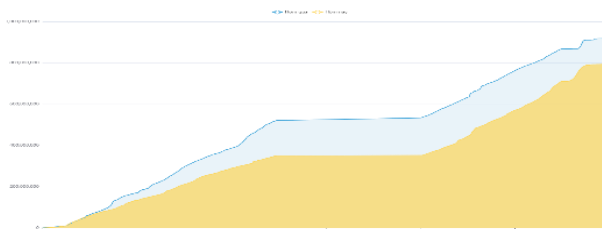


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

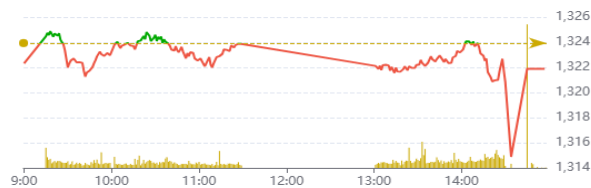
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,321.88	245.82
Thay đổi	-2.05	0.05
Thay đổi %	-0.15%	0.02%
KLGD (Triệu CP)	764.5	47.7
GTGD (Tỷ)	16,928	722
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	170	81
CP giảm giá	283	106
CP tham chiếu	87	61
P/E	13.09	31.12
P/B	1.70	1.63

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,378.3	-0.68	21.27	
VN30F1M	1,357.0	+1,5		54,573



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 2.05 điểm (-0.15%), đóng cửa tại 1.321,88 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng về phe bán với 244 mã giảm và 195 mã tăng. Thị trường liên tục rung lắc mạnh trong cả phiên với thanh khoản giảm nhẹ, cho thấy sự thận trọng của dòng tiền sau phiên đảo hạn phái sinh.
- Nhóm công nghệ và viễn thông là 2 nhóm hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay sau chuỗi ngày giảm liên tiếp chủ yếu do áp lực bán từ khối ngoại.
- Nhóm cổ phiếu ngân hàng với sắc đỏ chủ đạo gây áp lực lên thị trường. Bên cạnh đó, nhóm chứng khoán, bất động sản cũng giảm nhẹ.
- Nước ngoài bán ròng 951 tỷ ở các mã VND, SHB.

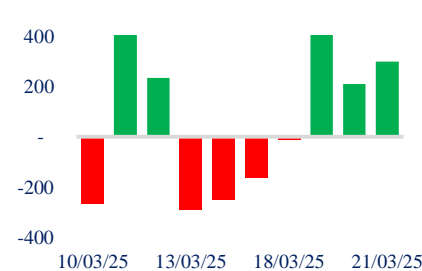
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index có phiên giao dịch giằng co thứ 3 với thanh khoản sụt giảm cho thấy lực bán đã có phần yếu đi và có lực cầu xuất hiện ở vùng hỗ trợ. VN-Index sẽ tiếp tục giằng co trước khi bước vào xu hướng mới.

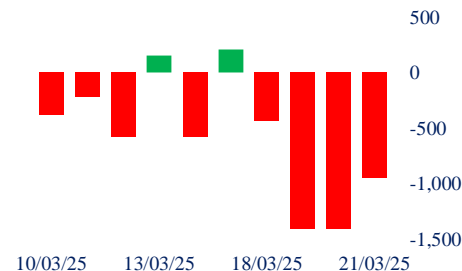
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Trong lúc thị trường đang có sự giằng co, nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng vừa phải và hạn chế mua bán. Tỷ trọng duy trì 50% danh mục.
- Kịch bản 1: VN-Index tiếp tục đi ngang quanh 1.320 – 1.330 điểm.
 - Kịch bản 2: VN-Index điều chỉnh về 1.310 điểm.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



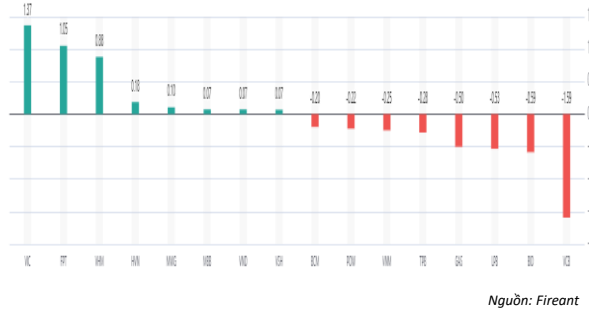
Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	VIX	12.25	11.3	06/03/2025	14.5	10.5	Đầu cơ
2	HSG	17.7	18.6	04/03/2025	21.5	17.5	Đầu cơ
3	NTL	16.5	18	04/03/2025	22.5	16	Đầu cơ

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0.25%	-3.66%
Hóa chất	-0.18%	2.14%
Tài nguyên Cơ bản	-0.06%	2.43%
Xây dựng và Vật liệu	-0.16%	-2.11%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.18%	1.73%
Ô tô và phụ tùng	-0.72%	-2.19%
Thực phẩm và đồ uống	-0.51%	-0.37%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.00%	-4.06%
Y tế	-0.10%	-0.61%
Bán lẻ	0.40%	1.78%
Truyền thông	0.65%	-4.11%
Du lịch và Giải trí	0.88%	1.06%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0.79%	-0.17%
Ngân hàng	-0.71%	1.57%
Bảo hiểm	-0.71%	-7.80%
Bất động sản	1.02%	13.21%
Dịch vụ tài chính	-0.08%	5.60%
Công nghệ Thông tin	2.25%	-9.42%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VCI	39.1	-0.10 / -0.26%	12,817,200
SIP	90.1	0.10 / 0.11%	1,633,100
NAB	17.3	-0.25 / -1.42%	14,772,100
FPT	128	3.00 / 2.40%	6,424,800
HPG	27.15	0.00 / 0.00%	22,219,412

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VND	15.35	0.20 / 1.32%	41,076,800
SHB	11.75	0.00 / 0.00%	87,181,603
TPB	14.75	-0.45 / -2.96%	38,645,001
VIC	53	1.50 / 2.91%	7,620,300
DBC	28.75	-0.65 / -2.21%	4,866,700

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
ILB	Cao Ngọc Đức	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập	20/03/2025	Mua	3,832
DC4	Trần Gia Phúc	Tổng Giám đốc/Thành viên Hội đồng Quản trị	20/03/2025	Mua	500,000
DC4	Nguyễn Văn Tuyên	Phó Tổng Giám đốc	20/03/2025	Mua	50,000
DC4	Nguyễn Tuyết Hoa	Phó Tổng Giám đốc/Phụ trách Công bố thông tin/Giám đốc/Trưởng phòng tài chính	20/03/2025	Mua	100,000
DC4	Nguyễn Thị Thanh Phương	Kế toán trưởng	20/03/2025	Mua	50,000

TIN TỨC

Trong nước

[Chính thức khởi công dự án bến cảng quốc tế gần 2.300 tỷ đồng](#)
[Tham mưu bố trí cán bộ trước sáp nhập](#)
[Việt Nam thuộc TOP 30 nước tăng trưởng thương mại cao nhất](#)

Doanh nghiệp

[Cựu Chủ tịch AIC Nguyễn Thị Thanh Nhân lĩnh thêm 10 năm](#)
[Hai lĩnh vực mạng lại "lợi nhuận khủng" và dài hạn cho GEL](#)
[PV Gas bị nhắc nhở do chậm công bố thông tin](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Quân đội Ukraine tuyên quân bằng quảng cáo](#)
[Số phân xe điện Tesla](#)
[Ukraine tấn công đường ống khí đốt quan trọng của Nga](#)

Hàng hóa

[Vàng thế giới giảm nhẹ sau khi đạt mức cao kỷ lục](#)
[Giá xăng RON 95 bất tăng trở lại](#)
[Dầu đi ngang sau tuyên bố của Fed](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	VIC	7,620,300	2.91%
2	FPT	6,424,800	2.40%
3	VHM	13,695,700	1.90%
4	HVN	2,328,900	1.23%
5	MWG	4,381,500	0.50%
6	MBB	18,167,509	0.21%
7	VSH	1,000	2.35%
8	VND	41,076,800	1.32%
9	CTG	7,381,100	0.12%
10	SBT	2,889,700	2.03%

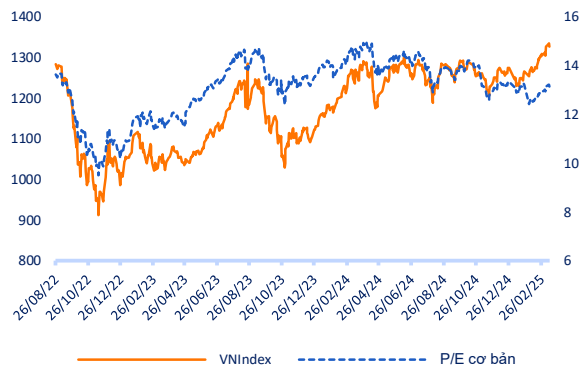
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462.8	-0.50	-0.02%
Bạc	27.52	-0.08	-0.29%
Đồng	4.0395	0.08	2.03%
Dầu thô	0.14	0.00	-0.68%
Dầu Brent	79.25	0.09	0.11%
Khí Tự nhiên	2.172	0.05	2.12%
Khí đốt	2.3624	0.00	0.20%
Đường	18.61	0.04	0.22%
Heo nạc	73.55	-1.02	-1.37%
Cà phê	237.5	-1.85	-0.77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25350	0.00%	USD 23,623 26,003
EUR/VND	27034	-0.52%	EUR 25,576 28,268
GBP/VND	32284	-0.34%	GBP 30,553 33,769
USD/VND	165.00	-0.60%	JPY 158 175
AUD/VND	28246	-0.72%	CHF 26,718 29,531

Định giá thị trường





TÂM LÝ GIẢNG CO, THANH KHOẢN SỤT GIẢM

Bản tin ngày 24/03/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	60.3	60.3	05/12/2024	70	56	0.0%	Nắm giữ
2	HCM	31.85	30	24/02/2025	34	28.5	6.2%	Nắm giữ
3	NTL	16.5	18	04/03/2025	22.5	16	-8.3%	Nắm giữ
4	HSG	17.7	18.6	04/03/2025	21.5	17.5	-4.8%	Nắm giữ
5	VIX	12.25	11.3	06/03/2025	14.5	10.5	8.4%	Nắm giữ

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	66.8	70	27/02/2024	83.8	69	-4.6%	Nắm giữ
2	HPG	27.15	26.5	08/10/2024	34	25	2.5%	Mua mới
3	TCB	27.35	21.85	20/08/2024	26.2	20.8	25.2%	Nắm giữ
4	TCM	40.25	45	12/09/2024	55	42	-10.6%	Nắm giữ
5	PNJ	89.6	95.4	17/09/2024	112	87.1	-6.1%	Nắm giữ
6	CTG	41.65	35	19/09/2024	45	33	19.0%	Nắm giữ
7	KDH	32.4	33	18/10/2024	38.5	31	-1.8%	Nắm giữ
8	STB	38.65	38.3	20/02/2025	44	35.4	0.9%	Nắm giữ
9	SZC	44.2	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	6.0%	Nắm giữ
10	KBC	29.2	29.4	20/02/2025	35	26.7	-0.7%	Nắm giữ
11	MWG	60.3	54.1	21/02/2025	74	46	11.5%	Nắm giữ
12	FPT	128	143.6	20/02/2025	190	122.1	-10.9%	Nắm giữ
13	HAH	50.8	53.3	21/02/2025	60	50	-4.7%	Nắm giữ
14	DGC	104.9	106	20/02/2025	140	90.6	-1.0%	Nắm giữ
15	MSH	59	59	21/02/2025	63	57	0.0%	Nắm giữ
16	VCG	20.95	21.6	20/02/2025	27	18.9	-3.0%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	19.7	18.5	08/11/2024	20	17	6.5%	Chốt lời
2	VTP	119	81.8	20/11/2024	93	73.0	45.5%	Chốt lời
3	HSG	17.4	18.5	18/12/2024	21	17.7	-5.9%	Cắt lỗ
4	CTD	89	73	03/03/2025	90	66.0	21.9%	Chốt lời
5	HHV	12.7	12.6	03/03/2025	14.5	11.5	0.8%	Chốt lời
6	ACV	28.8	31.3	22/10/2024	35	27.0	-8.0%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DPR	37.3	40	18/11/2024	48	38	-6.8%	Cắt lỗ
2	NLG	37	41.5	18/11/2024	47.3	39.6	-10.8%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn